

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 17-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Nam.

2. Bà Đoàn Lệ Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Y, sinh năm: 1990 tại tỉnh Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1963 và bà Đặng Thị T, sinh năm: 1952, có chồng và 01 con sinh năm 2011; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 78/2017/HSPT ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Y 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) chấp hành xong án phạt tù cho hưởng án treo ngày 22/9/2018, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/11/2019 sau đó chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn M (N), sinh năm: 1964.

Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn H (N), sinh năm: 1963.

Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

- Người làm chứng:

Bà Lê Thị Đ, sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Ấp TQ, xã TH, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 22/6/2019, Nguyễn Thị Ngọc Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B2-277.34 đi chơi về đến khu vực ấp TQ, TH, huyện M, tỉnh Bến Tre thì dừng xe tìm chỗ đi vệ sinh. Y quan sát phát hiện tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Văn M không bấm khóa nên nảy sinh ý định đột nhập để lấy trộm tài sản. Sau đó, Y dùng tay gỡ ổ khóa vào bên trong tiệm tạp hóa lấy trộm các tài sản gồm: 02 (hai) chai dầu ăn, loại 01 lít; 04 (bốn) hộp sữa đặc loại 380 gam; 02 (hai) bịch và 02 (hai) gói cà phê sữa H tan, loại 20 gam và loại 480 gam; 02 (hai) gói cà phê hiệu Tân An Thịnh loại 500 gam; 02 (hai) gói và 03 (ba) bịch ngũ cốc dinh dưỡng, loại 25gam và loại 500 gam; 05 (năm) bịch bột ngọt hiệu AJINOMOTO, loại 400 gam và loại 01kg; 04 (bốn) hộp kem đánh răng hiệu P/S Trà Xanh, loại 200 gam; 06 (sáu) hộp dầu gió xanh hiệu Thiên Thảo, loại 12ml; 02 (hai) hộp dầu Phất Linh Trường Sơn, loại 5ml; 900 gam kẹo đậu phộng hiệu KIM CHI; 0,5 kg đường cát trắng được đựng trong keo; 450 (bốn trăm năm mươi) gói dầu gội đầu hiệu Pantene, Sunsilk, Rejoice, Head&Shoulder, loại 6 gam; 100 (một trăm) gói dầu xả hiệu Rejoice loại 6 gam; 127 (một trăm hai mươi bảy) gói nước xả vải hiệu Comfort và Downy, loại 20ml; 05 (năm) chai nước rửa chén hiệu Sunlight, loại 705 ml và 725ml; 22 (hai mươi hai) bịch bột giặt hiệu Omo, loại 100 gam và 400 gam; 08 (tám) bịch bột giặt hiệu Aba, loại 400 gam và 800 gam tất cả các tài sản trên được bỏ vào 02 bao (loại bao đựng gạo) mà Y lấy tại nhà ông Mm; 02 (hai) thùng bia Sài Gòn Lager; 01 (một) thùng bia Tiger nâu và số tiền 377.000 đồng. Khi Y chuẩn bị tẩu thoát thì bị vợ chồng ông Mm phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán màu xanh, dài 48cm; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển kiểm soát 71B2-277.34 cùng 30 loại hàng hóa như đã nêu trên và số tiền 377.000 đồng.

Ngày 24/7/2019, Hội đồng định giá tài sản huyện M, tỉnh Bến Tre xác định tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Ngọc Y chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn M là 3.587.500 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSMCN ngày 13 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Y giữ nguyên lời khai như trong quá trình điều tra, truy tố và thừa nhận hành vi đã thực hiện theo nội dung bản cáo trạng; bị hại ông Mm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H và người làm chứng bà Lê vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Ghi nhận bị hại ông Nguyễn Văn M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho ông Nguyễn Văn M các tài sản gồm: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán màu xanh, dài 48cm; 02 (hai) chai dầu ăn, loại 01 lít; 04 (bốn) hộp sữa đặc loại 380 gam; 02 (hai) bịch và 02 (hai) gói cà phê sữa H tan, loại 20 gam và loại 480 gam; 02 (hai) gói cà phê hiệu Tân An Thịnh loại 500 gam; 02 (hai) gói và 03 (ba) bịch ngũ cốc dinh dưỡng, loại 25gam và loại 500 gam; 05 (năm) bịch bột ngọt hiệu AJINOMOTO, loại 400 gam và loại 01kg; 04 (bốn) hộp kem đánh răng hiệu P/S Trà Xanh, loại 200 gam; 06 (sáu) hộp dầu gió xanh hiệu Thiên Thảo, loại 12ml; 02 (hai) hộp dầu Phat Linh Trường Sơn, loại 5ml; 900 gam kẹo đậu phộng hiệu KIM CHI; 0,5 kg đường cát trắng được đựng trong keo; 450 (bốn trăm năm mươi) gói dầu gội đầu hiệu Pantene, Sunsilk, Rejoice, Head&Shoulder, loại 6 gam; 100 (một trăm) gói dầu xả hiệu Rejoice loại 6 gam; 127 (một trăm hai mươi bảy) gói nước xả vải hiệu Comfort và Downy, loại 20ml; 05 (năm) chai nước rửa chén hiệu Sunlight, loại 705 ml và 725ml; 22 (hai mươi hai) bịch bột giặt hiệu Omo, loại 100 gam và 400 gam; 08 (tám) bịch bột giặt hiệu Aba, loại 400 gam và 800 gam; 02 (hai) thùng bia Sài Gòn Lager; 01 (một) thùng bia Tiger nâu và số tiền 377.000 đồng.

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho ông Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển kiểm soát 71B2-277.34.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 23 giờ ngày 22/6/2019 tại ấp TQ, xã TH, huyện M, Nguyễn Thị Ngọc Y đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Văn M với tổng giá trị là 3.587.500 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn M là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phạm “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y đã trực tiếp xâm phạm sở hữu tài sản hợp pháp của gia đình ông Mm, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương nơi xảy ra vụ án và loại tội phạm này hiện nay xảy ra trên địa bàn ngày càng gia tăng và phức tạp, gây tâm lý bất an cho người dân trong việc quản lý tài sản. Vì vậy, cần đưa vụ án ra xét xử là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Y có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị cáo là lao động chính trong gia đình; ngoài ra, bị hại có đơn xin bãi

nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông M đã nhận lại đủ số tài sản bị mất và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo Y phải bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của đương sự và phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre trả cho ông Nguyễn Văn M các tài sản gồm: 01 (một) cây kéo bằng kim loại, cán màu xanh, dài 48cm; 02 (hai) chai dầu ăn, loại 01 lít; 04 (bốn) hộp sữa đặc loại 380 gam; 02 (hai) bịch và 02 (hai) gói cà phê sữa H tan, loại 20 gam và loại 480 gam; 02 (hai) gói cà phê hiệu Tân An Thịnh loại 500 gam; 02 (hai) gói và 03 (ba) bịch ngũ cốc dinh dưỡng, loại 25gam và loại 500 gam; 05 (năm) bịch bột ngọt hiệu AJINOMOTO, loại 400 gam và loại 01kg; 04 (bốn) hộp kem đánh răng hiệu P/S Trà Xanh, loại 200 gam; 06 (sáu) hộp dầu gió xanh hiệu Thiên Thảo, loại 12ml; 02 (hai) hộp dầu Phật Linh Trường Sơn, loại 5ml; 900 gam kẹo đậu phộng hiệu KIM CHI; 0,5 kg đường cát trắng được đựng trong keo; 450 (bốn trăm năm mươi) gói dầu gội đầu hiệu Pantene, Sunsilk, Rejoice, Head&Shoulder, loại 6 gam; 100 (một trăm) gói dầu xả hiệu Rejoice loại 6 gam; 127 (một trăm hai mươi bảy) gói nước xả vải hiệu Comfort và Downy, loại 20ml; 05 (năm) chai nước rửa chén hiệu Sunlight, loại 705 ml và 725ml; 22 (hai mươi hai) bịch bột giặt hiệu Omo, loại 100 gam và 400 gam; 08 (tám) bịch bột giặt hiệu Aba, loại 400 gam và 800 gam; 02 (hai) thùng bia Sài Gòn Lager; 01 (một) thùng bia Tiger nâu và số tiền 377.000 đồng. Trả cho ông Nguyễn Văn H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius biển kiểm soát 71B2-277.34. Xét thấy việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra là đúng theo Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên ghi nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2019.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[3] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã TH;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Dân